TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp. Trà Vinh, ngày 21 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 15/2025/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Phạm Quốc T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khóm I, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (nay là phường C, thành phố T)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Phạm Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Phạm Quốc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: 01 con chung tên Phạm Hiếu N, sinh ngày 18/08/2002 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Phạm Quốc T thống nhất khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Hồng D và ông Phạm Quốc T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Hồng D tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí tại lai thu số 0001298, ngày 10/01/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Trà Vinh;
- UBND phường 6, TP. Trà Vinh;
Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Thị Kiều Trang